

Họ và tên:

Lớp: 2A...

BÀI KIỂM TRA THỬ CUỐI HỌC KÌ I

Môn : Tiếng Việt – Lớp 2

Thời gian: 60 phút

A. ĐỌC HIỂU

I. Đọc thầm bài văn sau:

TÌNH BÀ CHÁU

Ngày xưa, có hai anh em ở với bà. Nhà rất nghèo nhưng ba bà cháu sống rất vui vẻ, đầm ấm. Có một cô tiên thương ba bà cháu, cho một hạt đào và dặn hai anh em: "Khi bà mất, gieo hạt đào này lên mộ, các cháu sẽ sung sướng".

Bà mất, hai anh em làm theo lời dặn của cô tiên. Hạt đào vừa gieo xuống đã nảy mầm, ra lá, đơm hoa, kết bao nhiêu trái vàng, trái bạc. Hai anh em trở nên giàu có. Nhưng rồi vàng bạc không làm hai anh em khỏi buồn rầu vì nhớ bà.

Thấy hai đứa trẻ buồn, cô tiên xuống hỏi. Bé gái oà khóc, xin cô tiên hoá phép cho bà sống lại như xưa. Một luồng gió nổi lên, vàng bạc, nhà cửa đều biến mất. Bà hiện ra. Hai anh em ôm chầm lấy bà.

Theo Trần Hoài Dương

II. Dựa vào bài đọc trên, lựa chọn chữ cái trước câu trả lời đúng hoặc làm theo yêu cầu:

Câu 1. (1 điểm) Câu chuyện có mấy nhân vật?

- A. 2 nhân vật
- B. 3 nhân vật
- C. 4 nhân vật

Câu 2. (1 điểm) Trước khi gặp cô tiên, ba bà cháu sống với nhau như thế nào?

- A. Sung sướng, giàu sang.
- B. Nghèo khó và buồn bã.
- C. Vất vả nhưng rất vui vẻ, đầm ấm.

Câu 3. (1 điểm) Lần đầu, cô tiên cho hai anh em cái gì?

- A. Một cây đào
- B. Một hạt đào
- C. Một cây vàng, cây bạc

Câu 4. (1 điểm) Cây đào trồng bên mộ bà có điểm gì đặc biệt?

- A. Vừa này mầm đã lớn ngay thành cây, kết trái vàng, trái bạc.
- B. Hạt đào trồng bao lâu cũng không kết trái vàng, trái bạc.
- C. Hạt đào trở nên khổng lồ như toà nhà.

Câu 5. (1 điểm) Khi bà mất, hai anh em xin cô tiên điều gì?

- A. Cho thêm thật nhiều vàng bạc.
- B. Cho bà sống lại như xưa.
- C. Cho bà hiện về thăm hai anh em một lúc.

Câu 6. (1 điểm) Nêu cảm nghĩ của em sau khi đọc câu chuyện trên.

Câu 7. (1 điểm) Những dòng nào dưới đây gồm từ chỉ hoạt động?

- A. vui vẻ, biến mất, hiện ra.
- B. biến mất, hiện ra, khóc.
- C. vàng bạc, biến mất, hiện ra.

Câu 8. (1 điểm) Câu “*Hai anh em ôm chầm lấy bà.*” thuộc kiểu câu gì?

- a. Câu giới thiệu
- b. Câu nêu hoạt động
- c. Câu nêu đặc điểm

Câu 9. (1 điểm) Điền dấu phẩy vào vị trí thích hợp trong mỗi câu sau:

- a. Nhà cửa ruộng vườn phút chốc biến mất.
- b. Bà hiện ra móm mém hiện từ và dang tay ôm hai đứa cháu hiếu thảo vào lòng.

Câu 10. (1 điểm) Đặt 1 câu nêu đặc điểm về bà của em.

B. VIẾT

Học sinh chọn một trong hai đề sau để làm:

Đề 1: Viết đoạn văn ngắn (4 - 6 câu) tả một đồ chơi của em.

Đề 2: Viết đoạn văn ngắn (4 - 6 câu) kể về việc em đã làm cùng người thân.

HƯỚNG DẪN KIỂM TRA VÀ CHO ĐIỂM

1. GV tổ chức cho mỗi học sinh được kiểm tra theo đúng các yêu cầu chuyên môn quy định.

2. Việc kiểm tra đọc thành tiếng, GV tổ chức cho từng học sinh theo hình thức bốc thăm.

3. Căn cứ vào số điểm của mỗi phần và bài làm cụ thể của học sinh, GV cho các mức điểm phù hợp và ghi kết quả kiểm tra vào khung dưới đây.

Theo dõi kết quả kiểm tra	Điểm
I. Đọc thành tiếng	4 điểm
II. Đọc hiểu	6 điểm
TỔNG ĐIỂM ĐỌC	10 điểm

Ho và tên:

Lớp: 2A...

BÀI KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I

Môn : Tiếng Việt (viết) – Lớp 2

B. KIỂM TRA VIẾT: (10 điểm)

1. Nghe - viết: (3,5 điểm) Trò chơi của bố (Từ “Đến bữa ăn đến một nét ngoan”)

(Sách Tiếng Việt 2, tập 1 trang 120)

A full-page sheet of graph paper featuring a uniform grid of small squares. The grid consists of 20 columns and 15 rows, creating a total of 300 small square units. The lines are thin and black, set against a white background. There are no margins, text, or other markings on the page.

- Trò chơi của bố (trang 119)
- Ánh sáng của yêu thương (trang 130)

II. Đọc hiểu (6 điểm)

Câu	1	2	3	5
Đáp án	c	a	b	b
Điểm	1	1	1	1

Câu 4: (1 điểm) Ca ngợi tình cảm bà cháu quý giá hơn vàng bạc, châu báu.

Câu 6: (1 điểm) Điền dấu phẩy đúng mỗi câu cho 0,25 điểm.

- Những vườn ổi, vườn nhãn, vườn xoài xum xuê, trĩu quả dọc hai bên bờ sông.
- Đôi mắt bé Lan Anh tròn xoe, đen láy.

B. KIỂM TRA VIẾT: (10 điểm)

1. Chính tả: 4 điểm

- Tốc độ đạt yêu cầu: 0,5 điểm
- Chữ viết rõ ràng, viết đúng chữ, cỡ chữ: 1 điểm.
- Viết đúng chính tả (không mắc quá 5 lỗi): 1 điểm
- Trình bày đúng quy định, viết sạch đẹp: 1 điểm

3 . Viết đoạn văn từ 3-4 câu kể một việc người thân đã làm cho em. 6 điểm)

- *Nội dung (ý) (3 điểm):* Học sinh viết được đoạn văn gồm các ý theo đúng yêu cầu nêu trong đề bài

- *Kỹ năng (3 điểm):*

- + Điểm tối đa cho kỹ năng viết chữ, viết đúng chính tả: 1 điểm.
- + Điểm tối đa cho kỹ năng dùng từ, đặt câu: 1 điểm
- + Điểm tối đa cho phần sáng tạo: 1 điểm